

# BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

## Sika® Primer PW-F

LỚP LÓT HAI THÀNH PHẦN TẠO BÁM DÍNH BỀN CHẮC LÊN BỀ MẶT BÊ TÔNG VÀ KIM LOẠI

### MÔ TẢ

Sika® Primer PW-F là lớp sơn lót gốc epoxy, 2 thành phần dùng cho bề mặt bê tông và kim loại.

### ỨNG DỤNG

Chất kết nối cho hệ thống màng chống thấm gốc polyurea/ polyurethane lên trên các bề mặt gốc xi măng và bề mặt kim loại.

### ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Dễ dàng thi công bằng cọ, ru-lô, hoặc phun bằng máy
- Giúp ổn định bề mặt nền gốc xi-măng

### THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Epoxy gốc dung môi		
Đóng gói	Thành phần A		12 kg
	Thành phần B		12 kg
Ngoại quan / Màu sắc	Thành phần A		Chất lỏng trong suốt
	Thành phần B		Chất lỏng màu vàng nhạt
Hạn sử dụng	12 tháng kể từ ngày sản xuất		
Điều kiện lưu trữ	Lưu trữ đúng cách trong bao bì còn nguyên, chưa mở trong điều kiện khô ráo thoáng mát ở nhiệt độ từ +5 °C đến +35 °C. Tránh ánh sáng mặt trời trực tiếp, sương giá. Hạn sử dụng xem trên bao bì.		
Tỷ trọng	~1.43 kg/l		

### THÔNG TIN THI CÔNG

Tỷ lệ trộn	Thành phần A : Thành phần B = 50 : 50 (Theo khối lượng)		
Định mức	Lớp lót	Sika® Primer PW-F	0.2–0.30 kg/m <sup>2</sup>
	Lớp phủ	Các hệ thống màng chống thấm gốc polyurea/ polyurethane Sikalastic®	Tham khảo tài liệu kỹ thuật các sản phẩm liên quan hiện hành
Nhiệt độ môi trường	Tối thiểu +5 °C / Tối đa +40 °C		

<b>Độ ẩm không khí tương đối</b>	Tối đa 85 %																				
<b>Điểm sương</b>	Cần trọng với sự ngưng tụ! Nhiệt độ bề mặt của màng chưa khô phải cao hơn nhiệt độ điểm sương ít nhất +3 °C để giảm rủi ro do sự đọng sương hoặc phồng rộp trên lớp màng chống thấm hoàn thiện.																				
<b>Nhiệt độ bề mặt</b>	Tối thiểu +5 °C / Tối đa +40 °C																				
<b>Độ ẩm bề mặt</b>	≤ 6 % Phương pháp kiểm tra: máy đo Sika® Tramex, phương pháp đo CM, hoặc phương pháp sấy. Độ ẩm không tăng theo ASTM (tấm Polyethylene). Không thấy hơi ẩm và sự ngưng tụ.																				
<b>Thời gian chờ / Lớp phủ</b>	Trước khi thi công màng chống thấm Sikalastic® lên trên lớp lót Sika® Primer PW-F cho phép: <table border="1" style="width: 100%; margin-top: 10px;"> <thead> <tr> <th>Nhiệt độ bề mặt</th> <th>Tối thiểu</th> <th>Tối đa</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>+10 °C</td> <td>~12 giờ</td> <td>7 ngày</td> </tr> <tr> <td>+20 °C</td> <td>~6 giờ</td> <td>7 ngày</td> </tr> <tr> <td>+30 °C</td> <td>~5 giờ</td> <td>7 ngày</td> </tr> </tbody> </table> <p>Khô mặt sau:</p> <table border="1" style="width: 100%; margin-top: 10px;"> <thead> <tr> <th>Nhiệt độ bề mặt</th> <th>Tối thiểu</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>+5 °C</td> <td>~3.5 giờ</td> </tr> <tr> <td>+20 °C</td> <td>~1.0 giờ</td> </tr> <tr> <td>+40 °C</td> <td>~20 giờ</td> </tr> </tbody> </table> <p>Thời gian trên chỉ là tương đối và bị ảnh hưởng bởi điều kiện môi trường xung quanh đặc biệt là nhiệt độ và độ ẩm.</p>	Nhiệt độ bề mặt	Tối thiểu	Tối đa	+10 °C	~12 giờ	7 ngày	+20 °C	~6 giờ	7 ngày	+30 °C	~5 giờ	7 ngày	Nhiệt độ bề mặt	Tối thiểu	+5 °C	~3.5 giờ	+20 °C	~1.0 giờ	+40 °C	~20 giờ
Nhiệt độ bề mặt	Tối thiểu	Tối đa																			
+10 °C	~12 giờ	7 ngày																			
+20 °C	~6 giờ	7 ngày																			
+30 °C	~5 giờ	7 ngày																			
Nhiệt độ bề mặt	Tối thiểu																				
+5 °C	~3.5 giờ																				
+20 °C	~1.0 giờ																				
+40 °C	~20 giờ																				

## HƯỚNG DẪN THI CÔNG

### CHẤT LƯỢNG BỀ MẶT

Bề mặt phải sạch sẽ, khô ráo, không chứa các thành phần ô nhiễm như bụi bẩn, dầu, mỡ, các lớp phủ cũ, các hợp chất bảo dưỡng bề mặt.  
Nên làm thử một diện tích nhỏ để kiểm tra trước khi thi công!

### CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Toàn bộ bề mặt được sơn phủ phải được vệ sinh hoàn toàn bằng dụng cụ phù hợp.  
Bê tông phải được bảo dưỡng trong 28 ngày trước khi được sơn phủ. Bê tông phải có cường độ bám dính  $\geq 1.5 \text{ N/mm}^2$ . Những khiếm khuyết hay hư hỏng ở bề mặt bê tông phải được xử lý bằng vữa sửa chữa thích hợp (ví dụ như Sikafloor, Sikagard, Sika Monotop, v.v...). Phải chờ để vữa sửa chữa đông cứng và độ ẩm giảm xuống mức cho phép.  
Thép phải được xử lý bằng máy bắn nhám đến Sa 2½ hay SSPC 10 (gần như kim loại trắng). Nếu việc bắn nhám không được cho phép, có thể vệ sinh bằng dụng cụ điện được chấp nhận.  
Kim loại màu được chuẩn bị bằng cách loại bỏ những lớp bụi, lớp bị oxy hóa và mài bóng kim loại. Dùng bàn chải sắt để vệ sinh những kim loại mềm ví dụ như đồng.  
Phải đảm bảo tất cả bề mặt không đọng nước, và tất cả bụi bẩn, vật liệu dễ bong tróc phải được loại bỏ hoàn toàn trước khi thi công sản phẩm. Khuyến khích sử dụng bàn chải hay/và máy hút bụi.

### THI CÔNG

Trước khi thi công, xác nhận các điều kiện bề mặt, độ ẩm tương đối và điểm sương.  
Chuẩn bị Sika® Primer PW-F bằng cách khuấy đều thành phần A, thêm thành phần B rồi trộn bằng máy trộn điện cho đến khi đạt hỗn hợp đồng nhất.  
Sika® Primer PW-F có thể thi công bằng ru-lô, cọ hoặc máy phun. Thi công bằng cọ hay ru-lô có thể phải thêm lớp phủ. Khuyến cáo thi công bằng cọ cho khu vực có diện tích nhỏ.

### CHÚ Ý QUAN TRỌNG

- Độ ẩm không khí càng lớn, thời gian chờ để thi công lớp phủ tăng lên
- Không thi công trong thời tiết ẩm ướt và bề mặt bị đọng nước.
- Luôn luôn đảm bảo thông gió tốt khi thi công Sika® Primer PW-F trong không gian kín để vật liệu có thể khô mặt và đông cứng.
- Bề mặt đã thi công lớp lót nhưng thời gian chờ hơn 7 ngày thì phải quét lại lớp lót trước khi thi công lớp chống thấm.
- Nếu hàn nhiệt được yêu cầu, không được dùng gas, dầu, paraffin hay nhiên liệu hóa thạch bởi vì nó sẽ phát tán ra lượng lớn khí CO2 và hơi nước, ảnh hưởng đến bề mặt hoàn thiện. Để sưởi ấm, chỉ sử dụng hệ thống quạt hơi nóng sử dụng điện.

## THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

## GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

## SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

## LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

### Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1  
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam  
Tel: (84-251) 3560 700  
Fax: (84-251) 3560 699  
sikavietnam@vn.sika.com  
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm  
Sika® Primer PW-F  
Tháng Chín 2019, Hiệu đính lần 01.01  
020915951000000045

SikaPrimerPW-F-vi-VN-(09-2019)-1-1.pdf